TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2021/DS-ST
Ngày: 27-4-2021
V/v "tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Nguyễn Ngọc Sơn.

Ông Nguyễn Minh Trọn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thảo Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 567/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2020 về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2021/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đặng Chí N, sinh năm 1984 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp V, xã P, huyện P, tỉnh C .

Bị đơn:

1. Ông Võ Văn L, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Nơi ĐKHKTT: Ấp Q, xã T, huyện P, tỉnh C.

Cư trú tại: Khóm 7, thị trấn C, huyện P, tỉnh C.

2. Bà Nguyễn Ánh M, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Cư trú tại: Khóm 7, thị trấn C, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 10 năm 2020 và tại phiên tòa nguyên đơn ông Đặng Chí N trình bày: Vào năm 2015 vợ chồng ông Võ Văn L và bà Nguyễn Ánh M có mua vật liệu xây dựng và tủ bàn ghế của ông còn nợ lại số tiền 220.000.000 đồng. Đến ngày 19 tháng 10 năm 2020 ông Võ Văn L có làm biên nhận còn nợ ông số tiền là 220.000.000 đồng, ông L hẹn đến cuối năm 2020 sẽ trả đủ số tiền nhưng ông là không trả tiền cho ông như đã hẹn. Nay ông yêu cầu ông Võ Văn L cùng vợ là Nguyễn Ánh M trả cho ông số tiền 220.000.000 đồng. Tại phiên tòa ông N chỉ yêu cầu ông Đặng Văn L trả tiền, không yêu cầu bà M cùng ông L trả tiền.

- Tại biên bản ghi lời khai ngày 13 tháng 01 năm 2021 bị đơn bà Nguyễn Ánh M trình bày: Bà và ông Võ Văn L chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1998 nhưng không có đăng ký kết hôn, sau thời gian chung sống do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi nên bà và ông L không còn chung sống với nhau từ năm 2010 đến nay. Việc ông L mua vật liệu xây dựng và tủ bàn ghế của ông N như thế nào bà không biết vì bà và ông L không còn chung sống với nhau từ năm 2010 và bà không có mua vật liệu xây dựng, bàn ghế của ông N nên ông N yêu cầu bà cùng ông L trả nợ bà không đồng ý.

- Bị đơn ông Võ Văn L đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông L vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của ông Đặng Chí N.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Chí N. Buộc ông Võ Văn L trả cho ông Đặng Chí N 220.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Đặng Chí N khởi kiện yêu cầu ông Võ Văn L và bà Nguyễn Ánh M trả tiền mua vật liệu xây dựng và tủ bàn ghế. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc "*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"*nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Võ Văn L và bà Nguyễn Ánh M là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Võ Văn L và bà Nguyễn Ánh M.

[3] Tại phiên tòa ông N cho rằng ông Võ Văn L có mua vật liệu xây dựng và tủ, bàn ghế còn nợ ông số tiền 220.000.000 đồng, ông yêu cầu ông L trả ông số tiền 220.000.000 đồng. Đối với ông Võ Văn L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ

thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng để xét xử nhưng ông L không cung cấp lời khai cho Tòa án và không có ý kiến đối với yêu cầu của ông N. Theo biên nhận nợ ngày 19 tháng 10 năm 2020 do ông N cung cấp có chữ chữ viết và chữ ký của ông Võ Văn L thể hiện ông L có nợ ông N số tiền 220.000.000 đồng nên ông N yêu cầu ông L trả số tiền 220.000.000 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tại phiên tòa ông N không yêu cầu bà M cùng ông L trả tiền nên không xem xét.

[4] Tại phiên tòa đại Diện Viện kiểm sát đề nghị như nêu trên là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của ông Đặng Chí N được chấp nhận nên ông N không phải chịu án phí, ông N nộp tiền tạm ứng án phí 5.500.000 đồng được nhận lại. Ông Võ Văn L có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 11.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Chí N. Buộc ông Võ Văn L có nghĩa vụ trả cho ông Đặng Chí N số tiền 220.000.000 đồng (hai trăm hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí:

Ông Đặng Chí N không phải chịu án phí, ông N đã nộp tiền tạm ứng án phí 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0012093 ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; ông N được nhận lại khi án có hiệu lực pháp luật.

Buộc ông Võ Văn L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Án xử sơ thẩm, ông Đặng Chí N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Võ Văn L, bà Nguyễn Ánh M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều